ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIÁ RAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2544/UBND V/v triển khai Kế hoạch số 180/KH-SVHTTDL ngày 02/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	*Giá Rai, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các phòng, ban, ngành, UBMTTQVN phường;
- Các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Trưởng các khóm trên địa bàn phường.

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-SVHTTDL ngày 02/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có ý kiến như sau:

- Đề nghị các phòng, ban, ngành, UBMTTQVN phường, các tổ chức chính trị - xã hội phường, Trưởng các khóm trên địa bàn phường căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch số 180/KH-SVHTTDL ngày 02/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đảm bảo đúng theo quy định *(Kèm theo Kế hoạch số 180/KH-SVHTTDL ngày 02/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội phường hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để người dân đăng ký khi có đủ điều kiện.

- Giao Văn phòng HĐND và UBND phường đăng tải kế hoạch lên cổng thông tin điện tử của phường để người dân nắm và thực hiện để đăng ký xét tặng các danh hiệu.

Giao Trung tâm Công ích phường tăng cường công tác tuyên truyền các nội dung yêu cầu, tiêu chuẩn, hồ sơ đăng ký xét tặng danh hiệu đến toàn thể người dân trên địa bàn nắm và thực hiện

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt theo nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT, *(PVHXH)*.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hết

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 180 /KH-SVHTTDL

Cà Mau, ngày 02 tháng 11năm 2026

KẾ HOẠCH
Xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú";

Căn cứ Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11;

Thực hiện Công văn số 15584/UBND-KGVX ngày 16/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2316/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xét chọn, tôn vinh những nghệ sĩ có đủ phẩm chất đạo đức, có tài năng nghệ thuật xuất sắc, có uy tín nghề nghiệp, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp văn hóa, nghệ thuật; đủ điều kiện, tiêu chuẩn để đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11.

Thông qua việc xét tặng nhằm ghi nhận, động viên, khích lệ đội ngũ văn nghệ sĩ tiếp tục phát huy tài năng, tâm huyết, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, nghệ thuật của tỉnh Cà Mau và đất nước.

2. Yêu cầu

Việc xét tặng phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, trình

tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, chính xác; việc xét tặng phải căn cứ vào thành tích, quá trình hoạt động nghệ thuật và mức độ cống hiến thực tế của từng cá nhân. Hồ sơ đề nghị xét tặng phải đầy đủ, hợp lệ, có tài liệu chứng minh theo quy định;

Hội đồng xét tặng các cấp thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục và thời gian quy định; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các cơ quan, đơn vị, Hội đồng cấp cơ sở chủ động triển khai nhiệm vụ được giao; kịp thời phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ XÉT TẶNG

1. Đối tượng xét tặng

Cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, bao gồm:

1.1. Diễn viên: hát, múa, nhạc, ngâm thơ; cải lương, diễn viên điện ảnh; diễn viên truyền hình;

1.2. Đạo diễn chương trình nghệ thuật tổng hợp ca múa nhạc; đạo diễn tác phẩm cải lương, đạo diễn điện ảnh, đạo diễn sân khấu truyền thanh; đạo diễn sân khấu truyền hình;

1.3. Người làm âm thanh (đạo diễn âm thanh) trong tác phẩm điện ảnh, truyền hình; người làm âm thanh trong tác phẩm sân khấu; người làm ánh sáng sân khấu và chương trình nghệ thuật tổng hợp;

1.4. Biên đạo múa; chỉ huy dàn nhạc; chỉ huy hợp xướng; chỉ đạo nghệ thuật;

1.5. Quay phim (đạo diễn hình ảnh) điện ảnh và truyền hình của các thể loại: Phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim kết hợp nhiều loại hình;

1.6. Họa sĩ thiết kế trang trí sân khấu; họa sĩ thiết kế mỹ thuật phim truyện điện ảnh và phim truyện truyền hình; họa sĩ hóa trang, thiết kế trang phục sân khấu, phim truyện điện ảnh và phim truyện truyền hình;

1.7. Phát thanh viên phát thanh, phát thanh viên truyền hình hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật;

1.8. Nhạc sĩ sáng tác tác phẩm âm nhạc, nhà nhiếp ảnh.

* Lưu ý: Không xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" cho đồng tác giả của tác phẩm âm nhạc và tác phẩm nhiếp ảnh theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân"

Danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân" được xét tặng cho cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, đạt các tiêu chuẩn sau đây:

2.1. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính

sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương.

2.2. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống, tận tụy với nghề; có tài năng nghệ thuật tiêu biểu xuất sắc cho loại hình, ngành, nghề văn hóa, nghệ thuật được tôn vinh; có uy tín nghề nghiệp; có nhiều cống hiến cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

2.3. Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên hoặc 15 năm trở lên đối với loại hình nghệ thuật xiếc, múa.

2.4. Đã được tặng danh hiệu "Nghệ sĩ ưu tú" sau đó tiếp tục đạt một trong các tiêu chí tại điểm a, b, c và d, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ. Cụ thể:

- Có ít nhất 02 giải Vàng quốc gia, trong đó có 01 giải Vàng quốc gia là của cá nhân.

- Trong trường hợp không có 01 giải Vàng quốc gia là của cá nhân thì phải có ít nhất 03 giải Vàng quốc gia được quy đổi cho cá nhân theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này.

- Có ít nhất 02 Giải Vàng quốc gia đối với tác phẩm âm nhạc hoặc tác phẩm nhiếp ảnh.

- Có cống hiến nổi trội, có tài năng nghệ thuật tiêu biểu xuất sắc, chưa đáp ứng tiêu chí theo quy định tại điểm a, b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, nhưng được Hội đồng các cấp thảo luận, thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cho một trong các trường hợp quy định cụ thể tại điểm d khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ ưu tú"

Danh hiệu "Nghệ sĩ ưu tú" được xét tặng cho cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, đạt các tiêu chuẩn sau đây:

3.1. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương.

3.2. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống, tận tụy với nghề; có tài năng nghệ thuật xuất sắc trong loại hình, ngành, nghề văn hóa, nghệ thuật được tôn vinh; có uy tín nghề nghiệp; có tinh thần phục vụ nhân dân, được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

3.3. Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên hoặc 10 năm trở lên đối với loại hình nghệ thuật xiếc, múa.

3.4. Đạt một trong các tiêu chí tại điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 8, Nghị

định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ. Cụ thể:

- Có ít nhất 02 giải Vàng quốc gia, trong đó có 01 giải Vàng quốc gia là của cá nhân.

- Có ít nhất 01 giải Vàng quốc gia và 02 giải Bạc quốc gia, trong đó có 01 giải Vàng quốc gia là của cá nhân.

- Trong trường hợp không có 01 giải Vàng quốc gia là của cá nhân thì phải có ít nhất 03 giải Vàng quốc gia được quy đổi cho cá nhân theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này.

- Có ít nhất 02 Giải Vàng quốc gia đối với tác phẩm âm nhạc hoặc tác phẩm nhiếp ảnh.

- Có cống hiến nổi trội, tài năng nghệ thuật xuất sắc, chưa đáp ứng tiêu chí theo quy định tại a, b, c và d khoản 4 Điều 8, Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, nhưng được Hội đồng các cấp thảo luận, thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo điểm đ khoản 4 Điều 8, Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

4. Xác định, quy đổi thành tích

Việc xác định, quy đổi giải thưởng, thành tích của cá nhân; thành tích của tác phẩm, chương trình, vở diễn, tiết mục, tác phẩm âm nhạc, tác phẩm nhiếp ảnh được sử dụng để quy đổi cho cá nhân, việc quy đổi phải bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện và tỷ lệ quy đổi theo Phụ lục II kèm theo Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng

5.1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân" hoặc "Nghệ sĩ ưu tú" bao gồm:

- Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân" hoặc "Nghệ sĩ ưu tú" theo Mẫu số 1a hoặc Mẫu số 1b tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử) các quyết định tặng giải thưởng quy định tại khoản 4 Điều 7 hoặc khoản 4 Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ;

- Bản xác nhận của Thủ trưởng đơn vị về sự tham gia của cá nhân trong các tác phẩm nghệ thuật đạt giải Vàng hoặc Bạc tại cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp dùng để quy đổi khi tính thành tích cho cá nhân tham gia quy định tại khoản 4 Điều 7 hoặc khoản 4 Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ (nếu có);

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trên môi

trường điện tử) các quyết định về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (nếu có).

5.2. Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định.

5.3. Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định này, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.4. Cá nhân đã nghỉ hưu quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.5. Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến cơ quan tiếp nhận.

III. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn

1.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, Quyết định số 2316/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động rà soát đội ngũ nghệ sĩ thuộc phạm vi quản lý; thông tin, hướng dẫn cá nhân thuộc đối tượng xét tặng chuẩn bị, lập hồ sơ theo quy định.

1.3. Thời gian thực hiện: **Từ khi Kế hoạch được ban hành đến trước ngày 03/01/2027.**

2. Tiếp nhận, kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ cá nhân

2.1. Hội đồng cấp cơ sở tổ chức tiếp nhận hồ sơ của cá nhân thuộc phạm vi quản lý; kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ và hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ của các cá nhân (thuộc trường hợp nộp hồ sơ tại Sở) và thực hiện xét tặng tại Hội đồng cấp cơ sở theo quy định.

2.3. Thời hạn kết thúc tiếp nhận hồ sơ cá nhân: **Trước ngày 25/11/2026.**

3. Hội đồng cấp cơ sở *(thực hiện không quá 70 ngày)*

- Hội đồng cấp cơ sở do người đứng đầu đơn vị thành lập theo Điều 10 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ; trình tự, thủ tục xét tặng theo danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” quy định tại Điều

14 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

- Cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân" hoặc "Nghệ sĩ ưu tú" không tham gia Hội đồng.

- Thời gian thực hiện: **Từ ngày 25/11/2026 đến ngày 15/02/2027.**

3.1. Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng bằng hình thức niêm yết công khai tại cơ quan, đơn vị hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian 10 ngày để lấy ý kiến của Nhân dân.

3.2. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách.

3.3. Cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo, xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ. Hội đồng xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng theo Điều 7 hoặc Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ, trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo, xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.

3.4. Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Hội đồng thông báo bằng văn bản kết quả xét tặng đến các cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng.

3.5. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.

3.6. Kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý kiến nghị, trong thời gian 07 ngày, Hội đồng cấp cơ sở hoàn thiện hồ sơ *(hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng phải đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp)* gửi Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh. Thành phần hồ sơ được quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ; thời hạn gửi hồ sơ: **Trước ngày 15/02/2027.**

4. Hội đồng cấp tỉnh *(thực hiện không quá 85 ngày)*

- Hội đồng cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập theo khoản 2 Điều 11 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ; trình tự, thủ tục xét tặng theo danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" quy định tại Điều 15 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh; cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân" hoặc "Nghệ sĩ ưu tú" không tham gia Hội đồng.

- Thời gian triển khai: **Từ ngày 15/02/2027 đến ngày 10/5/2027.**

4.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận hồ sơ do Hội đồng cấp cơ sở gửi đến; kiểm tra, thẩm định thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ; tổng hợp danh sách và chuẩn bị hồ sơ phục vụ Hội đồng cấp tỉnh xem xét, đánh giá.

4.2. Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh hoặc Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau, trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của Hội đồng cấp cơ sở để lấy ý kiến của Nhân dân.

4.3. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách.

4.4. Trong thời gian 10 ngày, Cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo, xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ và Hội đồng cấp tỉnh tổ chức họp xem xét, đánh giá từng hồ sơ theo Điều 7 hoặc Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

4.5. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp của Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh thông báo bằng văn bản kết quả xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh đến Hội đồng cấp cơ sở.

4.6. Trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày Hội đồng cấp cơ sở nhận thông báo kết quả của Hội đồng cấp tỉnh, Cơ quan thường trực Hội đồng cấp cơ sở thông báo bằng văn bản đến các cá nhân về kết quả hồ sơ đề nghị xét của từng cá nhân.

4.7. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.

4.8. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý kiến nghị, Hội đồng cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ *(hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng phải đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp)* gửi Cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước.

4.9. Hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Thường trực Tỉnh ủy ỉnh trước ngày 15/5/2027.

4.10. Hồ sơ gửi Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước thực hiện theo khoản 6 Điều 15 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ trước ngày 08/6/2027.

5. Công bố Quyết định tặng danh hiệu

5.1. Sau khi Chủ tịch nước ban hành Quyết định tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú", Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Lễ công bố quyết định và trao tặng theo quy định.

5.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và lồng ghép hoặc tổ chức Lễ công bố của Chủ tịch nước tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức các hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11 thực hiện theo Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Kinh phí tổ chức hoạt động xét tặng từ nguồn ngân sách nhà nước được giao dự toán đầu năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1.1. Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình

- Là đầu mối tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và cá nhân thực hiện việc xét tặng; hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục và tiến độ xét tặng theo quy định.

- Chủ trì tham mưu Giám đốc Sở thành lập Hội đồng cấp cơ sở theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ; trực tiếp tiếp nhận hồ sơ của cá nhân đã nghỉ hưu thuộc trường hợp gửi hồ sơ tại Sở và tiếp nhận hồ sơ do các Hội đồng cấp cơ sở gửi đến; kiểm tra, rà soát, tổng hợp hồ sơ, tham mưu xử lý các trường hợp cần xác minh, làm rõ theo quy định.

- Tham mưu Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng cấp tỉnh tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và các nội dung cần thiết phục vụ Hội đồng cấp tỉnh xem xét, đánh giá, bỏ phiếu kín theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng; tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu xử lý các ý kiến, kiến nghị liên quan đến công tác xét tặng theo quy định.

- Tham mưu Hội đồng cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ, gửi Cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước đúng thời hạn; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền.

1.2. Văn phòng Sở

Phối hợp tham mưu, bảo đảm công tác hành chính, văn thư, phát hành và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh; bố trí, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức xét tặng theo quy định, trong phạm vi dự toán được giao.

1.3. Nhà hát Cao Văn Lầu; Đoàn Cải lương Hương Tràm; Đoàn Nghệ thuật Khmer (các đơn vị có Hội đồng cấp cơ sở)

- Ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11 tại đơn vị; chủ động rà soát đội ngũ nghệ sĩ thuộc phạm vi quản lý; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cá nhân lập hồ sơ và thực hiện trình tự, thủ tục xét tặng theo quy định.

- Thành lập Hội đồng cấp cơ sở theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ; tổ chức xét tặng bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục và thời gian quy định; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ, tài liệu, thành tích và các nội dung xác nhận của đơn vị.

- Thực hiện công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng; tiếp nhận, xử lý kiến nghị; thông báo kết quả xét tặng; hoàn thiện hồ sơ và gửi hồ sơ đến Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh đúng thời hạn.

- Đối với hồ sơ sử dụng thành tích của tác phẩm, chương trình, vở diễn, tiết mục để quy đổi cho cá nhân, chịu trách nhiệm xác nhận chính xác sự tham gia của cá nhân và các nội dung có liên quan theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc hướng dẫn, trao đổi các nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trong quá trình xét tặng theo chức năng, nhiệm vụ.

- Cử lãnh đạo đơn vị tham gia Hội đồng cấp tỉnh.

3. Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền, phổ biến các quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11 đến đội ngũ văn nghệ sĩ trên địa bàn tỉnh; rà soát, giới thiệu, cung cấp thông tin về văn nghệ sĩ thuộc các hội chuyên ngành thành viên của Liên hiệp có quá trình hoạt động, thành tích và cống hiến nổi bật, có khả năng đáp ứng tiêu chuẩn xét tặng để cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện hồ sơ theo quy định.

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu chuyên môn liên quan đến quá trình hoạt động sáng tác, biểu diễn, sáng tạo nghệ thuật, giải thưởng và những đóng góp của văn nghệ sĩ khi cơ quan có thẩm quyền đề nghị, nhất là đối với các trường hợp hoạt động nghệ thuật tự do, không thuộc đơn vị sự nghiệp công lập hoặc không có cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

- Phối hợp cung cấp ý kiến chuyên môn, nhận xét về quá trình hoạt động và cống hiến nghệ thuật của cá nhân khi được cơ quan có thẩm quyền đề nghị; việc nhận xét, cung cấp thông tin phải bảo đảm khách quan, trung thực, có căn cứ và không thay thế việc xem xét, đánh giá, bỏ phiếu của Hội đồng xét tặng các cấp.

- Cử lãnh đạo tham gia Hội đồng cấp tỉnh.

4. Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau; Cổng Thông tin điện tử tỉnh

- Phối hợp đăng tải thông tin, danh sách cá nhân đề nghị xét tặng và các nội dung tuyên truyền về công tác xét tặng theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định tại Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024 của Chính phủ.

- Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau cử lãnh đạo đơn vị tham gia Hội đồng cấp tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, các quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11; hỗ trợ xác minh thông tin về cá nhân cư trú trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị và Hội đồng cấp cơ sở chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng thời gian, tiến độ theo Kế hoạch; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và gửi hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch **trước ngày 15/02/2027.**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tiếp nhận hồ sơ **trước ngày 15/5/2027.**

- Hội đồng cấp tỉnh báo cáo kết quả xét tặng danh hiệu gửi Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước **trước ngày 09/6/2027.**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và Hội đồng cấp cơ sở kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" lần thứ 11 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan quan tâm triển khai thực hiện, bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu Kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:
- Bộ VHTT&DL (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (ph/h);
- Các cơ quan: Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Báo và PTTH; Cổng TTĐT tỉnh; Liên hiệp các Hội VHNT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng VH- XH các xã, phường;
- Ban Giám đốc Sở (b/c);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT; VHGĐ (Kin).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH CÀ MAU

Nguyễn Chí Công